

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/DS-ST.
Ngày: 28-10- 2019.
V/v: Tranh chấp về bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm
phạm và Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Thoa;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Liên;

Ông Tạ Hồng Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thùy Trân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phương Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2019/TLST-DS ngày 14/5/2019 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-DS ngày 14/10/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị D, sinh năm 1975;

2. *Bị đơn:* - Phan Thị Kim L, sinh năm 1970;
- Phan Thị Thanh Đ, sinh năm 1964;

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Nguyễn Trung V, sinh năm 1975;
- Nguyễn Vinh Q, sinh năm 1970;

Cùng cư trú tại: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên; các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/3/2019 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị D trình bày: Vào lúc khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/9/2018, bà L và bà Đ đến nhà bà để bà L trả tiền nợ. Khi bà về lấy sổ nợ và báo với bà L còn nợ 6.700.000 đồng thì bà L không đồng ý với số nợ đó nên giữa bà và bà L xảy ra cãi nhau. Lúc đó, bà L và bà Đ nhào vô dùng tay chân đánh bà; bà Đ ôm bà cho bà L dùng chổi đánh, sau đó được mọi người can ngăn; bà đi báo thôn, xã lên giải quyết nhưng không ai lên rồi bà mệt quá được người nhà đưa đi cấp cứu; bà phải điều trị tại Bệnh viện tỉnh Phú Yên hai đợt tổng cộng 15 ngày. Nay, bà yêu cầu bà L và bà Đ phải bồi thường cho bà các khoản tiền sau:

Tiền thuốc và khám bệnh có hóa đơn: 3.076.000 đồng; tiền xe taxi, tiền xăng và vé xe đi TP.HCM khám bệnh: 1.600.000 đồng (vé xe đã xé không còn), tiền mất thu nhập của bà 01 tháng 05 ngày là 7.000.000 đồng (trong đó 15 ngày nằm viện còn lại 20 ngày không làm được việc gì có thu nhập, tiền công 200.000 đồng/ngày), tiền mất thu nhập người nuôi 15 ngày x 200.000 đồng/ngày là 3.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương cơ sở là 14.900.000 đồng do mất sức khỏe và không lao động được, tổng cộng 29.576.000 đồng. Đồng thời, yêu cầu bà Loan phải trả tiền do mua hàng còn nợ của bà 6.700.000 đồng.

Đối với yêu cầu phản tố của bà L yêu cầu bà phải bồi thường tiền thuốc 8.300.000 đồng thì bà không đồng ý vì lý do là bà L vào nhà bà đánh bà.

Bị đơn bà L trình bày: Vào ngày 26/9/2018, bà cùng bà Đ đến nhà bà D để trả tiền (bà nhờ bà Đ gánh nợ dùm). Bà D có nói số tiền còn nợ là 6.700.000 đồng thì bà không đồng ý nên bà D nói bà ăn giựt, bà quay lại nói “Mày nói tao ăn giựt tại sao tao đến nhà mày tính tiền?” thì bà D cầm tóc bà giật làm bà ngã xuống chỗ chân tường trúng vào phần mặt và mắt phải; bà bị bà D đè lên người, khi bà gượng dậy được thì bà có đánh bà D một chổi, sau đó được người dân can ngăn ra không đánh nữa. Bà D nói bà Đ ôm bà D cho bà đánh là không có, bà Đ không đánh bà D và cũng không ôm bà D như bà trình bày. Nay bà D yêu cầu bà bồi thường các khoản số tiền 29.576.000 đồng thì bà không đồng ý, đồng thời bà cũng có yêu cầu phản tố yêu cầu bà D bồi thường cho bà tiền chữa trị thương tích có hóa đơn, chứng từ là 8.300.000 đồng (do lúc đó phần mặt và mắt phải bị sưng to nên bà sợ phải đi khám tại Bệnh viện tỉnh Bình Định).

Đối với khoản tiền nợ của bà D thì bà đồng ý trả số tiền 6.700.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trung V (chồng bà D) trình bày: Vợ chồng ông có bán thức ăn cho vợ chồng bà L, đến nay vợ chồng bà L còn nợ số tiền 6.700.000 đồng yêu cầu phải trả số tiền này. Việc bà D và bà L đánh nhau ông không có ở nhà nên không biết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Vinh Q trình bày: Vợ chồng ông có mua thức ăn còn nợ của bà D khoảng 5 triệu đến 6 triệu đồng ông không nhớ rõ. Nay bà D yêu cầu trả 6.700.000 đồng thì ông chấp nhận trả. Giữa bà D và bà L xảy ra việc đánh nhau lúc đó ông đi làm ban ngày không có ở nhà nên không biết. Sau khi bà Loan bị bà D đánh, ông có chở bà L ra Bệnh viện tỉnh Bình

Định khám và mua thuốc 3 lần. Do đó, đề nghị Tòa án xem xét yêu cầu bồi thường của bà L là đúng sự thật.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn giữ nguyên yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến như đã trình bày.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết và xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định pháp luật; các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 584, 590 Bộ luật dân sự, tuyên xử: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ 6.700.000 đồng. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm; buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 9.527.049 đồng; không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bà Đ phải bồi thường. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn, buộc nguyên đơn bà D phải bồi thường cho bị đơn bà L số tiền 3.389.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào ngày 26/9/2018, bị đơn bà Phan Thị Kim L dẫn chị là bà Phan Thị Thanh Đ đến nhà nguyên đơn Nguyễn Thị D để trả nợ do mua hàng hóa. Do chưa thống nhất được số tiền nợ còn phải trả nên giữa hai bên xảy ra tranh cãi. Sau đó, bị đơn bà L dùng tay chân và cây chổi đánh vào người của nguyên đơn gây thương tích phải điều trị ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên 15 ngày; đồng thời nguyên đơn bà D cũng có hành vi xô bị đơn bà L trúng vào tường nhà gây thương tích ở vùng mặt và mắt phải của bị đơn. Do đó, việc nguyên đơn và bị đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ và đúng quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Xét yêu cầu nguyên đơn thấy rằng: Các khoản mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường gồm tiền khám chữa bệnh và mua thuốc tại Phú Yên có hóa đơn là 1.466.000 đồng; tiền xe taxi đi cấp cứu và về 700.000 đồng, tiền mất thu nhập của người bị hại 15 ngày x 200.000 đồng/ngày là 3.000.000 đồng; tiền mất thu nhập người chăm sóc người bị thiệt hại 15 ngày x 200.000 đồng/ngày là 3.000.000 đồng; tổng cộng 8.166.000 đồng có căn cứ nên chấp nhận.

Các khoản khác mà nguyên đơn yêu cầu gồm tiền mua thuốc tại Bệnh viện Quân dân y miền đông 110.000 đồng; tiền xăng xe và vé xe đi TP. HCM 900.000

đồng; tiền mua thuốc nam và đăng, sửa tay 1.500.000 đồng, tiền mất thu nhập người bị hại 20 ngày 4.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương cơ sở 14.900.000 đồng; tổng cộng 21.410.000 đồng không có cơ sở nên không chấp nhận.

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 6.700.000 đồng do thực hiện hợp đồng mua bán tài sản; bị đơn và ông Q đồng ý trả; các đương sự đã thỏa thuận được với nhau và sự thỏa thuận là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên công nhận sự thỏa thuận đó.

[2] Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn yêu cầu nguyên đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 8.300.000 đồng: Hội đồng xét xử xét thấy khoản tiền khám và mua thuốc 3.389.000 đồng có căn cứ nên chấp nhận; riêng 01 hóa đơn mua thuốc 4.920.000 đồng không có căn cứ nên không chấp nhận.

[3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bà Phan Thị Thanh Đ cùng có trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên, xét yêu cầu này của nguyên đơn không có căn cứ nên không chấp nhận.

[4] Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 430, 440, 584 và 590 của Bộ luật dân sự; Điều 147, 482 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị D.

Buộc bị đơn Phan Thị Kim L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho nguyên đơn Nguyễn Thị D số tiền 8.166.000 (Tám triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng và phải được thi hành ngay.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền 21.410.000 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn Phan Thị Kim L; buộc nguyên đơn Nguyễn Thị D phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị đơn số tiền 3.389.000 (Ba triệu ba trăm tám mươi chín nghìn) đồng và phải được thi hành ngay.

3. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự; bị đơn Phan Thị Kim L và ông Nguyễn Vinh Q phải trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Trung V số tiền 6.700.000 (Sáu triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0010863 ngày 14/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Bị đơn phải chịu 408.000 (Bốn trăm lẻ tám nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc bồi thường cho nguyên đơn. Bị đơn và ông Nguyễn Vinh Q phải chịu 335.000 (Ba trăm ba mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc trả nợ.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Khánh Thoa